

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29-9-2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Hợp và ông Nguyễn Như Tạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 20-6-2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10-8-2022, quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐ-HNGĐ ngày 26-8-2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐ-HNGĐ ngày 05-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1999; địa chỉ: Tổ A, ấp Lộc H, xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Văn Đ, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn Quảng T, xã Nghĩa T, huyện Đăk R, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị H trình bày: Tôi và anh Lê Văn Đ kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 15-02-2019. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, tôi và anh Lê Văn Đ đã sống ly thân từ ngày 30-4-2020 cho đến nay. Nay tôi cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc

sống hôn nhân không thể kéo dài được. Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp giải quyết ly hôn với anh Lê Văn Đ.

Về con chung: Tôi và anh Lê Văn Đ sinh được 01 người con chung là Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020, hiện cháu đang ở cùng với mẹ. Nguyên vọng của chị H là sau khi ly hôn thì xin được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Nghề nghiệp làm nông nghiệp, mức thu nhập một tháng khoảng 8.000.000đồng

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu; về tài sản chung: chưa yêu cầu giải quyết; về khoản nợ chung, nợ riêng: Không có.

- Trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Văn Đ trình bày: Tôi và chị Hoàng Thị H kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 15-02-2019. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, tôi và chị Hoàng Thị H đã sống ly thân từ ngày 30-4-2020 cho đến nay. Nay tôi cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được. Do đó nay tôi đồng ý ly hôn với chị Hoàng Thị H

Về con chung: Tôi và chị Hoàng Thị H sinh được 01 người con chung Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020, hiện cháu đang ở cùng với mẹ tại xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn tôi có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020 cho đến tuổi trưởng thành. Nghề nghiệp làm nông nghiệp, mức thu nhập một tháng khoảng 8.000.000đồng. Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu; về tài sản chung: Không có; về các khoản nợ chung, nợ riêng: Không có

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: chị Hoàng Thị H và anh Lê Văn Đ kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 15-02-2019. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, anh Đ và chị H đã sống ly thân từ ngày 30-4-2020 cho đến nay, anh Đ và chị H đều xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H với anh Đ sinh được 01 người con chung là Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020, hiện chị H đang chăm sóc, nuôi dưỡng tại xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Anh Đ và chị H đều có nguyện vọng sau khi ly hôn thì

xin được quyền nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng An N cho đến khi con trưởng thành. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu N từ khi sinh ra cho đến nay cũng đang phát triển tốt về mọi mặt.

Về cấp dưỡng, về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết; nợ chung không có.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H đối với anh Đ. Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Lê Văn Đ; về con chung: Giao cháu Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; về cấp dưỡng, về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Văn Đ là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai khoảng có lý do; chị Hoàng Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H với anh Đ kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 15-02-2019. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, anh Đ và chị H đã sống ly thân từ ngày 30-4-2020 cho đến nay, anh Đ và chị H đều xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh Đ đều thống nhất ly hôn.

[3]. Về con chung: Chị H với anh Đ sinh được 01 người con chung là Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020, hiện chị H đang chăm sóc, nuôi dưỡng tại xã Bình G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Anh Đ và chị H đều có nguyện vọng sau khi ly hôn thì xin được quyền nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng An N cho đến khi con trưởng thành. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên, anh Đ không quan tâm đến con và chị H với anh Đ đã sống ly thân từ ngày 30-4-2020 cho đến nay, thời gian này thì chị H cũng tự chăm sóc nuôi dưỡng con tốt về mọi mặt, nguyện vọng của chị H là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành. Do đó cần giao cháu Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập

[5]. Về tài sản chung: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[6]. Các khoản nợ chung, nợ riêng: Chị H và anh Đ đều xác nhận không có

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ-H14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H đối với anh Lê Văn Đ.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Lê Văn Đ.

1.2. Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng An N, sinh ngày 31-7-2020 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

1.4. Về tài sản chung: Chị H và anh Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

1.5. Các khoản nợ chung, nợ riêng: Chị H và anh Đ đều xác nhận không có.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004877 ngày 17 tháng 06 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R;
- Chi cục THADS huyện Đắk R;
- UBND xã Bình Giả, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài